

Số: 24/2024/TT-BCT

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2024

| | |
|----------------------------------|------------------|
| CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ | |
| ĐẾN | Giờ: C |
| | Ngày: 14/11/2024 |

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

| |
|---------------------------|
| VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ |
| CÔNG VĂN ĐẾN |
| Giờ: ... Ngày: 14/11/2024 |
| Kính chuyển: TTĐT |

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 105/2024/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01 tháng 8 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;

Thực hiện Hiệp định quá cảnh hàng hóa giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia ngày 26 tháng 12 năm 2013;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

1. Bổ sung khoản 10 Điều 3 như sau:

“10. Hình thức nộp hồ sơ đề nghị cho phép quá cảnh hàng hóa quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều này bao gồm trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Bộ Công Thương”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 như sau:

“Điều 11. Gia hạn thời gian quá cảnh hàng hóa

1. Việc gia hạn thời gian quá cảnh hàng hóa do cơ quan cấp phép xem xét giải quyết đối với hàng hóa quá cảnh theo giấy phép và do cơ quan Hải quan xem xét giải quyết đối với hàng hóa quá cảnh không theo giấy phép theo quy định của

pháp luật. Mỗi lần gia hạn không quá 30 (ba mươi) ngày và tối đa không quá 03 (ba) lần gia hạn.

2. Đối với hàng hóa được lưu kho bãi tại Việt Nam hoặc bị hư hỏng, tổn thất hoặc phương tiện vận tải chở hàng quá cảnh bị hư hỏng trong thời gian quá cảnh cần phải có thêm thời gian để lưu kho bãi, khắc phục hư hỏng, tổn thất thì thời gian quá cảnh được gia hạn tương ứng với thời gian cần thiết để thực hiện các công việc đó.”

3. Sửa đổi khoản 4 Điều 12 như sau:

“4. Trong trường hợp bất khả kháng quy định tại khoản 2 Điều này, chủ hàng nộp hồ sơ đề nghị cho phép tiêu thụ hàng hóa quá cảnh trực tuyến tại Công Dịch vụ công Bộ Công Thương hoặc gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương), địa chỉ: 54 Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam. Hồ sơ bao gồm:

a) Đơn đề nghị cho phép tiêu thụ hàng hóa quá cảnh: 01 bản chính (theo mẫu quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư này).

b) Giấy phép quá cảnh hàng hóa đã được cấp: 01 bản sao (có ký xác nhận và đóng dấu sao y bản chính của chủ hàng), nếu là hàng hóa quá cảnh theo giấy phép.

c) Tài liệu chứng minh trường hợp bất khả kháng đối với hàng hóa quá cảnh xin được tiêu thụ tại Việt Nam.”

4. Sửa đổi Điều 15 như sau:

“Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) tiếp nhận, thẩm định hồ sơ quy định tại khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 3; khoản 4 Điều 12 Thông tư này và trình Lãnh đạo Bộ Công Thương xem xét, quyết định.

2. Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực thành phố Hồ Chí Minh (Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương) tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và thực hiện cấp giấy phép quá cảnh hàng hóa quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư này.”

Điều 2. Thay thế, bãi bỏ một số từ, cụm từ, Điều, Phụ lục của Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

1. Thay thế cụm từ “Phụ lục 1A” bằng cụm từ “Phụ lục IA” tại khoản 1 và khoản 4 Điều 3.

2. Thay thế Phụ lục IA, Phụ lục IB, Phụ lục IIA, Phụ lục IIB và Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 27/2014/TT-BCT bằng Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III, Phụ lục IV, Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Thay thế từ “Khoản” bằng từ “khoản” tại các Điều và các Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 27/2014/TT-BCT.

4. Thay thế cụm từ “Địa chỉ: 12 Võ Văn Kiệt, quận 1, thành phố Hồ Chí

Minh, Việt Nam” bằng cụm từ “Địa chỉ: 12 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam” tại khoản 2 Điều 3.

5. Bỏ cụm từ “gia hạn” tại Điều 1, tiêu đề Chương II.

6. Bãi bỏ Điều 4, Phụ lục IIIA, Phụ lục IIIB, Phụ lục IIIC, Phụ lục IVA, Phụ lục IVB, Phụ lục IVC.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 25 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thanh tra Chính phủ;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Tổng cục Hải quan;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Lãnh đạo Bộ Công Thương;
- Bộ Công Thương: Các Cục, Vụ, Tổng cục;
- Website Bộ Công Thương;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu: VT, XNK (15).



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**

Nguyễn Sinh Nhật Tân

Phụ lục

(Ban hành kèm theo Thông tư số 24/2024/TT-BCT ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

**PHỤ LỤC I
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHO PHÉP QUÁ CẢNH HÀNG HÓA**

TÊN CHỦ HÀNG

Số, ký hiệu của văn bản , ngày.... tháng năm 20

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHO PHÉP QUÁ CẢNH HÀNG HÓA

Kính gửi: Bộ Công Thương

- Thực hiện Hiệp định quá cảnh hàng hóa giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia ngày 26 tháng 12 năm 2013;

- Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Thông tư số 24 /2024/TT-BCT ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

I. Chủ hàng: (ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại, fax, e-mail)

Đề nghị Bộ Công Thương cấp giấy phép quá cảnh hàng hóa theo các nội dung sau đây:

1. Hàng hóa quá cảnh:

| STT | Tên hàng | Mã HS | Đơn vị tính | Số lượng | Trị giá | Bao bì và ký mã hiệu | Ghi chú |
|-----|----------|-------|-------------|----------|---------|----------------------|---------|
| 1 | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | |

2. Cửa khẩu nhập hàng:

3. Cửa khẩu xuất hàng:

3. Tuyến đường vận chuyển:

4. Phương tiện vận chuyển:

5. Thời gian dự kiến quá cảnh:

(Từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm)

II. Người chuyên chở: (Nếu chủ hàng tự vận chuyển thì ghi "tự vận chuyển". Nếu ký hợp đồng vận chuyển với doanh nghiệp Việt Nam hoặc doanh nghiệp nước thứ 3 thì ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại và số fax, e-mail của doanh nghiệp vận chuyển).

III. Địa chỉ nhận giấy phép (của chủ hàng):.....

Kèm theo Đơn này là Hợp đồng vận chuyển hàng hóa quá cảnh (trong trường hợp chủ hàng ký hợp đồng vận chuyển với doanh nghiệp Việt Nam hoặc doanh nghiệp nước thứ 3 được nêu ở mục II Phụ lục này).

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Chữ ký của người đại diện theo pháp luật, dấu của cơ quan, tổ chức)

Họ và tên

*** Lưu ý:**

- Mẫu này dùng cho hàng hóa quá cảnh quy định tại khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 3 của Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương

- Nếu văn bản có từ 02 tờ trở lên thì phải đóng dấu giáp lai.

Phụ lục II
MẪU GIẤY PHÉP QUÁ CẢNH HÀNG HÓA

BỘ CÔNG THƯƠNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../BCT-XNK
V/v cho phép quá cảnh
hàng hóa

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 20...

Kính gửi: (chủ hàng hóa quá cảnh Campuchia)

- Thực hiện Hiệp định quá cảnh hàng hóa giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia ngày 26 tháng 12 năm 2013;

- Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Thông tư số 24 /2024/TT-BCT ngày 03 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Xét Đơn đề nghị cho phép quá cảnh hàng hóa của (*ghi rõ tên, địa chỉ chủ hàng quá cảnh Campuchia*) và văn bản đề nghị của Bộ Thương mại Vương quốc Campuchia ngày ... tháng ... năm...,

Bộ Công Thương cho phép (chủ hàng quá cảnh Campuchia) quá cảnh hàng hóa theo các quy định sau đây:

1. Hàng quá cảnh:

| STT | Tên hàng | Mã HS | Đơn vị tính | Số lượng | Trị giá | Bao bì và ký mã hiệu | Ghi chú |
|-----|----------|-------|-------------|----------|---------|----------------------|---------|
| 1 | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | |

2. Cửa khẩu nhập hàng:

3. Cửa khẩu xuất hàng:

4. Phương tiện vận chuyển:

5. Người chuyên chở: (Nếu chủ hàng tự vận chuyển thì ghi "tự vận chuyển". Nếu ký hợp đồng vận chuyển với doanh nghiệp Việt Nam hoặc doanh nghiệp nước thứ 3 thì ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại và số fax, e-mail của doanh nghiệp vận chuyển).

6. Văn bản này có hiệu lực đến ngày ... tháng ... năm 20 ...

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Hải quan;
- Lưu: VT, XNK.

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Chữ ký của người có thẩm quyền,
dấu của cơ quan, tổ chức)

Họ và tên

* **Lưu ý:** Mẫu này dùng cho hàng hóa quá cảnh quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 3 của Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

PHỤ LỤC III
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHO PHÉP QUÁ CẢNH HÀNG HÓA

TÊN CHỦ HÀNG

Số, ký hiệu của văn bản

....., ngày.... tháng năm 20

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHO PHÉP QUÁ CẢNH HÀNG HÓA

Kính gửi: Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực thành phố Hồ Chí Minh
(Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương)

- Thực hiện Hiệp định quá cảnh hàng hóa giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia ngày 26 tháng 12 năm 2013;

- Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Thông tư số 24/2024/TT-BCT ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

I. Chủ hàng: (ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại, fax, e-mail)

Đề nghị Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực thành phố Hồ Chí Minh (Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương) cấp giấy phép quá cảnh hàng hóa theo các nội dung sau đây:

1. Hàng hóa quá cảnh:

| STT | Tên hàng | Mã HS | Đơn vị tính | Số lượng | Trị giá | Bao bì và ký mã hiệu | Ghi chú |
|-----|----------|-------|-------------|----------|---------|----------------------|---------|
| 1 | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | |

2. Cửa khẩu nhập hàng:

3. Cửa khẩu xuất hàng:

4. Tuyến đường vận chuyển:

5. Phương tiện vận chuyển:

6. Thời gian dự kiến quá cảnh:

II. Người chuyên chở: (Nếu chủ hàng tự vận chuyển thì ghi "tự vận chuyển". Nếu ký hợp đồng vận chuyển với doanh nghiệp Việt Nam hoặc doanh nghiệp nước thứ 3 thì ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại và số fax, e-mail của doanh nghiệp vận chuyển).

III. Địa chỉ nhận giấy phép (của chủ hàng):

Kèm theo Đơn này là Hợp đồng vận chuyển hàng hóa quá cảnh (trong trường hợp chủ hàng ký hợp đồng vận chuyển với doanh nghiệp Việt Nam hoặc doanh nghiệp nước thứ 3 được nêu ở mục II Phụ lục này).

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Chữ ký của người có thẩm quyền,
dấu của cơ quan, tổ chức)

Họ và tên

*** Lưu ý:**

- Mẫu này dùng cho hàng hóa quá cảnh quy định tại khoản 2 Điều 3 của Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

- Nếu văn bản có từ 02 tờ trở lên thì phải đóng dấu giáp lai.

Phụ lục IV
MẪU GIẤY PHÉP QUÁ CẢNH HÀNG HÓA

BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC XUẤT NHẬP KHẨU
PHÒNG QLXNKKV
TP. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/PQLXNK-GPQC
V/v cho phép quá cảnh
hàng hóa

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 20...

Kính gửi: (Chủ hàng hóa quá cảnh Campuchia)

- Thực hiện Hiệp định quá cảnh hàng hóa giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia ngày 26 tháng 12 năm 2013;

- Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Thông tư số 24/2024/TT-BCT ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Xét Đơn đề nghị cho phép quá cảnh hàng hóa của (*ghi rõ tên, địa chỉ chủ hàng quá cảnh Campuchia*).....

Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực thành phố Hồ Chí Minh (Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương) cho phép (chủ hàng quá cảnh Campuchia) quá cảnh hàng hóa theo các quy định sau đây:

1. Hàng hóa quá cảnh:

| STT | Tên hàng | Mã HS | Đơn vị tính | Số lượng | Trị giá | Bao bì và ký mã hiệu | Ghi chú |
|-----|----------|-------|-------------|----------|---------|----------------------|---------|
| 1 | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | |

2. Cửa khẩu nhập hàng:

3. Cửa khẩu xuất hàng:

4. Phương tiện vận chuyển:

5. Người chuyên chở: (Nếu chủ hàng tự vận chuyển thì ghi "tự vận chuyển". Nếu ký hợp đồng vận chuyển với doanh nghiệp Việt Nam hoặc doanh nghiệp nước thứ 3 thì ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại và số fax, e-mail của doanh nghiệp vận chuyển).

6. Văn bản này có hiệu lực đến ngày ... tháng .. năm 20 ...

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Hải quan;
- Bộ trưởng Bộ Công Thương;
- Cục Xuất nhập khẩu;
- Lưu: VT.

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Chữ ký của người có thẩm quyền,
dấu của cơ quan, tổ chức)

Họ và tên

* **Lưu ý:** Mẫu này dùng cho hàng hóa quá cảnh quy định tại khoản 2, Điều 3 của Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

PHỤ LỤC V
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHO PHÉP TIÊU THỤ HÀNG HÓA QUÁ CẢNH

TÊN CHỦ HÀNG

Số, ký hiệu của văn bản , ngày.... tháng năm 20

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHO PHÉP TIÊU THỤ HÀNG HÓA QUÁ CẢNH

Kính gửi: Bộ Công Thương

- Thực hiện Hiệp định quá cảnh hàng hóa giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia ngày 26 tháng 12 năm 2013;

- Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Thông tư số 24 /2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

I. Chủ hàng: *(ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại, fax)*

Đề nghị Bộ Công Thương cho phép tiêu thụ hàng hóa quá cảnh theo các nội dung sau đây:

1. Giấy phép quá cảnh hàng hóa số do Bộ Công Thương cấp ngày ... tháng ... năm 20... (nếu là hàng quá cảnh theo giấy phép).

2. Tờ khai hải quan số..... ngày ... tháng ... năm 20...

3. Mô tả chi tiết:

| STT | Tên hàng | Mã HS | Đơn vị tính | Số lượng | Trị giá | Bao bì và ký mã hiệu | Ghi chú |
|-----|----------|-------|-------------|----------|---------|----------------------|---------|
| 1 | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | |

4. Lý do đề nghị cho phép tiêu thụ tại Việt Nam: *(nêu rõ lý do cụ thể và nội dung chứng minh trường hợp bất khả kháng)*.....

5. Thời gian tiêu thụ (dự kiến):

(Từ ngày ... tháng ... năm 20... đến ngày ... tháng ... năm 20...)

6. Địa chỉ nhận văn bản trả lời (của chủ hàng):

Kèm theo Đơn này là bản sao Giấy phép quá cảnh hàng hóa (nếu là hàng hóa quá cảnh theo giấy phép) và tài liệu chứng minh trường hợp bất khả kháng đối với hàng hóa quá cảnh đề nghị cho phép tiêu thụ tại Việt Nam.

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
(*Chữ ký của người đại diện theo pháp luật, dấu của cơ quan, tổ chức*)

Họ và tên

*** Lưu ý:**

- Nếu văn bản có từ 02 tờ trở lên thì phải đóng dấu giáp lai.